TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2025/HS -ST
Ngày: 29 - 5 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Sen

Ông Tạ Văn Nhật.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Tạ Văn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố hà Nội tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Mạnh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 04 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2025, Quyết định hoãn phiên toà số 25/2025/HSST-QĐ ngày 16 tháng 5 năm 2025 đối với:

1. Bị cáo: **Nguyễn Văn Tr**, sinh năm 2005 tại Hà Nội; nơi ĐKTT và cư trú: Thôn Hữu C, xã Liên H, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân D (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim C; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; danh bản, chỉ bản số 024 do Công an huyện Đan Phượng lập ngày 14/01/2025; tạm giữ, tạm giam: Không, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Bị hại: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 2006; địa chỉ: Thôn Hữu C, xã Liên H, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1988; địa chỉ: Cụm 2, xã Liên Tr, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội; có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trương Văn T, sinh năm 2002; địa chỉ: Thôn Tiên H1, xã Vinh Qu, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn Ngh, sinh năm 1957; địa chỉ: Thôn Hữu C, xã Liên H, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội; có mặt.

4. Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Quang M, sinh năm 2006; địa chỉ: Thôn Hữu C, xã Liên H, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 2006; địa chỉ: Thôn Hữu C, xã Liên H, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Xuân B, sinh năm 2006; địa chỉ: Cụm 3, xã Hồng H, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 10/11/2024, Nguyễn Văn Tr điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario 150 (không lắp biển kiểm soát, không có giấy phép lái xe hợp lệ, không đội mũ bảo hiểm) chở theo em trai là Nguyễn Văn S đi trên đoạn đường đê Hữu Hồng từ xã Liên H, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội về hướng phường Thượng C, quận Bắc Từ L, thành phố Hà Nội. Cùng đi với Tr có: Nguyễn Xuân B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, biển kiểm soát 29X3-536.80 đi một mình; Nguyễn Quang M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, biển kiểm soát 29X3-604.93 chở Nguyễn Mạnh Đ; Nguyễn Quang H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, biển kiểm soát 29X3-604.92 chở Nguyễn Quang Việt. Khi đến đoạn Km 47 + 600 đường đê Hữu H thuộc Cụm 3, xã Liên Tr, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội thì nhóm của Tr gặp 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Chenglong, biển kiểm soát 22C-043.65 (trọng tải 22450kg, thời điểm này xe không chở theo hàng hóa) do anh Trương Văn T điều khiển đi phía trước cùng chiều. Khi xe ô tô tải đi gần đến đoạn đường cong của xe của đê đối diện số nhà 75, ngõ A2, xóm Bãi, cụm 3, xã Liên Tr, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội thì anh Tú bật đèn cảnh báo, không cho các phương tiện phía sau vượt lên. Phía trước, có 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, biển kiểm soát 30G-274.55 đỗ sát bên mép đường theo hướng phường Thượng C, quận Bắc Từ L đi xã Liên Tr, huyện Đan Phượng. Bất ngờ, Nguyễn Xuân B điều khiển xe mô tô tăng tốc và vượt phía bên trái xe ô tô tải của anh T. Thấy vậy, Nguyễn Văn Tr cũng điều khiển xe mô tô đi ngay phía sau vượt lên phía bên trái xe ô tô tải của anh T. Khi vượt xe, do Tr thiếu chú ý quan sát, không có tín hiệu xin vượt và vượt không đủ điều kiện an toàn. Khi xe mô tô của Tr đi đến phần ngang thùng xe tải thì phần đầu tay lái bên phải xe mô tô quệt vào thanh kim loại bảo vệ thùng dầu ở sườn bên trái xe ô tô tải.

Hậu quả: Xe mô tô bị đổ, anh Nguyễn Văn S ngã ra đường đổ về phía xe tải, bị bánh sau bên trái của xe tải chèn qua đầu dẫn đến tử vong tại hiện Tr; Nguyễn Văn Tr bị thương sây sát ở chân, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Tr là 8%.

Tại biên bản khám nghiệm hiện Tr hồi 22 giờ ngày 10/11/2024 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng xác lập, thể hiện:

- Hiện Tr nơi xảy ra vụ việc là Km 47 + 600 đường đê Hữu H thuộc cụm 3, xã Liên Tr, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội: Mặt đường được trải nhựa thẳng, phẳng có chiều rộng là 8,1m; đoạn đường này được chia làm hai chiều đường bằng vạch kẻ S đứt. Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên. Vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: Vết 1 là vết cà trượt mặt đường đứt quãng. Vết 2 là vết cà trượt mặt đường đứt quãng. Vết 3 là vết mài trượt mặt đường. Vết 4 là vết cà trượt mặt đường đứt quãng. Vết 5 là não, máu. Vết 6 là vết mài trượt mặt đường. Vết 7 là vị trí xe ô tô con biển kiểm soát 30G-274.55. Vết 8 là tử thi Nguyễn Văn S. Vết 9 là vết cà trượt mặt đường đứt quãng. Vết 10 là vết cà trượt mặt đường đứt quãng. Vết 11 là vị trí xe mô tô không gắn biển kiểm soát. Vết 12 là vụ trí xe ô tô biển kiểm soát 22C-043.65.

Xác định điểm mốc là một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: Điểm mốc được xác định là chân cột mốc có ký hiệu 47/6 được chôn ở lề đường bên phải theo chiều hướng Thượng Cát đi Liên H. Mép đường chuẩn là vạch S màu trắng bên phải chiều hướng Thượng Cát đi Liên H. Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: Khám nghiệm hiện Tr theo chiều hướng Thượng C đi Liên H.

Vết (1) có diện 2,9m, chiều hướng Liên H đi Thượng C, đo vuông góc từ đầu vết 1 vào mép đường chuẩn là 2,25m, cuối vết 1 vào mép đường chuẩn là 1,9m.

Đo từ đầu vết 1 về hướng Thượng C 0,35m là đầu vết (2). Vết 2 có diện (1,85x0,01)m, chiều hướng Liên H đi Thượng C. Đo vuông góc từ đầu vết 2 vào mép đường chuẩn là 2,05m, cuối vết 2 vào mép đường chuẩn là 2,05m.

Đo từ đầu vết 2 hướng về Thượng C 1,95m là đầu vết (3). Vết 3 có diện (2,1x0,01)m, chiều hướng Liên H đi Thượng C;

Đo từ đầu vết 3 về hướng Thượng C 1,8m là đầu vết (4). Vết 4 có diện (2,1x0,01)m chiều hướng Liên Hồng đi Thượng C. Đo vuông góc từ đầu vết 4 vào mép đường chuẩn là 2,6m; cuối vết 4 vào mép đường chuẩn là 2,4m.

Đo từ cuối vét 4 về hướng Thượng C 5m là đầu vết (5). Vết 5 có diện (7x0.6)m chiều hướng Liên H đi Thượng C. Đo vuông góc từ đầu vết 5 vào mép đường chuẩn là 3m. Cuối vết 5 vào mép đường chuẩn là 2,8m.

Đo từ đầu vết 5 về hướng Thượng C 1,2m là đầu vết (6).Vết 6 có diện (8,7x0,1)m, chiều hướng Liên H đi Thượng C. Đo vuông góc từ đầu vết 6 vào mép đường chuẩn là 2,1m, cuối vết 6 vào mép đường chuẩn là 2,4m.

Đo từ cuối vết (4) về hướng Thượng C 4,9m là trục trước xe ô tô biển kiểm soát 30G-274.55. Xe ô tô này được đỗ ở lề đường bên phải chiều hướng Thượng C đi Liên H, đầu xe hướng Liên Hồng, đuôi xe hướng Thượng C, đo vuông góc từ trục trước bên phải xe ô tô này vào mép đường chuẩn là 0,8m, đo vuông góc từ trục sau bên phải xe ô tô này vào mép đường chuẩn là 0,8m.

Đo từ đầu vết 6 về hướng Thượng C 0,8m là vết (8) - tử thi Nguyễn Văn S. Tử thi này nằm nghiêng về bên trái, đầu hướng ra lòng đường, chân hướng ra mép đường chuẩn, đo vuông góc từ đầu tử thi vào mép đường chuẩn là 2,64m, đo vuông góc từ chân phải từ thi này vào mép đường chuẩn là 1,17m.

Đo từ đầu vết 6 về hướng Thượng C 2,7m là đầu vết (9). Vết 9 có diện (6,3x0.01)m, chiều hướng Liên H đi Thượng C, đo vuông góc từ đầu vết 9 vào mép đường chuẩn là 1,9m, cuối vết 9 vào mép đường chuẩn là 1,75m.

Đo từ cuối vết 9 về hướng Thượng C 1,9m là đầu vết (10). Vết 10 có diện (0,3x0,01)m chiều hướng Liên H đi Thượng C đo vuông góc từ đầu vết 10 vào mép đường chuẩn là 2,5m cuối vết 10 vào mép đường chuẩn là 2,5m.

Đo từ cuối vết 9 về hướng Thượng C 2,3m là trục trước bên trái xe mô tô không gắn biển kiểm soát: Xe mô tô này bị đổ nghiêng về bên phải của xe, đầu xe hướng mép đường đối diện với mép đường chuẩn, đuôi xe hướng mép đường chuẩn. Đo vuông góc từ trục trước xe mô tô này vào mép đường chuẩn là 3,25m, trục sau xe mô tô này vào mép đường chuẩn là 2,45m. Đo từ trục sau xe mô tô không gắn biển kiểm soát về hướng Thượng C 73m là trục sau xe ô tô biển kiểm soát 22C-043.65, xe ô tô này được đỗ ở lề đường đối diện với mép đường chuẩn, đầu xe hướng Thượng C, đuôi xe hướng Liên H. Đo vuông góc từ trục sau xe ô tô này vào mép đường chuẩn là 5,9m. Đo vuông góc từ trục trước xe ô tô này vào mép đường chuẩn là 5,4m. Đo từ trục sau xe mô tô không gắn biển kiểm soát về hướng Thượng C 1,6m là điểm mốc được xác định.

- Thu giữ tại hiện trường: Xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, biển kiểm soát 30G-274.55; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario 150, kiểm tra bên trong cốp xe có 01 biển kiểm soát 63B7-596.61; 01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu Chenglong, biển kiểm soát 22C-043.65.

- Tại biên bản xét nghiệm chất ma tuý trong nước tiểu, nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Văn Tr và Trương Văn T hồi 23 giờ ngày 10/11/2024 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng xác lập: Đều không tìm thấy ma tuý trong nước tiểu và nồng độ cồn của những người tham gia giao thông liên quan đến vụ việc là 0mg/l khí thở.

- Tại biên bản khám nghiệm phương tiện hồi 8 giờ 30 phút ngày 20/11/2024 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng xác lập, thể hiện:

Biên bản khám nghiệm phương tiện 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Chenglong biển kiểm soát 22C-043.65 được đỗ trên một mặt phẳng. Mặt ngoài thanh kim loại phía trước bảo vệ thùng dầu của xe có 02 vết trượt xước kim loại chiều dài lần lượt là 5,2cm và 5cm, 02 vết này cách nhau 10cm, chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất của vết 5cm cách mặt đất 92cm, điểm thấp nhất của vết 5,2cm cách mặt đất 100cm. Cạnh phía trước thanh kim loại phía sau bảo vệ thùng dầu của xe có vết trượt xước kim loại sạch bụi chiều dài 10cm, không rõ chiều hướng, điểm thấp nhất cách mặt đất 103cm. Mặt trên của thanh kim loại phía trên bảo vệ thùng dầu của xe có vết trượt xước kim loại sạch bụi bám dính chất màu đen trên diện (58x3)cm, chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 85cm. Mặt ngoài thanh kim loại phía trên bảo vệ thùng dầu của

xe có vết trượt sạch bụi trên diện (94x6)cm, chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 79cm. Mặt ngoài thanh kim loại phía dưới có tổ hợp các vết trượt sach bụi trên diện (166x6), chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp cách mặt đất 49cm. Mặt ngoài của thùng dầu xe có 02 vết trượt xước kim loại màu trắng cách nhau 4cm chiều dài của mỗi vết xước lần lượt là 2cm và 2,5cm, chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 86cm. Mặt ngoài phía trước của dây kim loại phía sau cố định thùng dầu có vết trượt xước kim loại chiều dài 2cm, chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp cách mặt đất 86cm. Mặt ngoài thùng dầu phía trước dây kim loại phía sau cố định thùng dầu có các trượt xước kim loại bám bụi diện (54x2)cm. Mặt ngoài lốp của bánh xe thứ 04 bên trái tính từ đầu xe có vết trượt xước cao su bám dính bụi màu trắng trên diện (56x8)cm. Mặt ngoài của bánh xe thứ 5 bên trái tính từ đầu xe có vết trượt xước cao su bám dính bụi màu trắng trên diện (54x4)cm. Phần đầu xe, phần đuôi xe và các mặt bên phải xe không có dấu vết liên quan đến vụ việc. Hệ thống còi, phanh, đèn xinhan hoạt động bình thường. Xe không bị hư hỏng.

Kết quả phương tiện là 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario 150, biển kiểm soát 63B7-596.61 được dựng chân chống giữa trên nền gạch phẳng. Xe mô tô không có gương chiếu hậu. Mặt ngoài bên phải ốp bảo vệ cụm đèn pha trước có vết trượt xước nhựa bám dính chất màu trắng trên diện (20x01)cm, chiều từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 66cm. Đầu chắn bùn bánh trước có vết trượt xước nhựa, lộ phần S màu đỏ. Mặt ngoài cánh yếm bên phải có vết trượt xước nhựa, lộ phần S màu S màu đỏ, khu vực trượt xước có diện (16x19)cm, chiều hướng từ trước về sau. Mặt ngoài cánh yếm bên phải có vết trượt xước nhựa trên diện (5x0,5)cm, chiều hướng từ trước về sau. Mặt ngoài đầu tay phanh bên phải có vết trượt xước kim loại màu trắng, diện (1x1)cm, không rõ chiều hướng, điểm thấp nhất cách mặt đất 96cm khi không dựng chân chống. Mặt ngoài tay cầm bên phải xe có vết trượt xước kim loại, diện (2x2)cm, chiều hướng từ sau về trước, điểm thấp nhất cách mặt đất 100cm khi không dựng chân chống. Mặt trong tay cầm bên phải có vết rách cao su trên diện (4x2)cm. Mặt ngoài phía trước khu vực bàn để chân bên phải có vết trượt xước cao su trên diện (10x2)cm, chiều hướng từ trước về sau. Mặt ngoài bàn để chân bên phải có vết trượt màu đỏ dài 9cm. Mặt ngoài phía sau bàn để chân phía sau bên phải có vết trượt xước kim loại trên diện (5x2)cm. Khu vực ốp bảo vệ bên phải xe mô tô bị bung nhựa. Mặt ngoài bên phải ống xả có vết trượt xước kim loại bám dính chất màu trắng trên diện (5x4)cm, chiều hướng từ trước về sau. Mặt ngoài vòng kim loại phía sau ống xả có vết trượt xước kim loại bám dính chất màu trắng chiều dài 5,5cm. Đèn xi nhan phía sau bên phải bị vỡ nhựa phần tiếp giáp đuôi xe. Mặt bên trái xe máy không có dấu vết liên quan đến vụ việc. Hệ thống còi, phanh, đèn xi nhan hoạt động bình thường; đèn xinhan phía sau bên phải xe bị hư hỏng.

- Biên bản khám phương tiện là 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, biển kiểm soát 30G-274.55: Không phát hiện dấu vết liên quan đến vụ việc; hệ thống còi, phanh, đèn xi nhan hoạt động bình thường; xe không bị hư hỏng gì.

- Tại bản kết luận giám định tử thi số 8817/KL-KT-HS ngày 13/12/2024 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an về nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn S kết

luận: Vùng đầu bộc lộ nhiều vết thương rách da vùng trán thấy vỡ phức tạp hộp sọ có nhiều mảnh rời, rách phức tạp màng cứng. Trong hộp sọ còn một phần đại não và tiểu não bị dập nát, chảy máu. Xét nghiệm, giám định khác Trong máu của tử thi Nguyễn Văn S không tìm thấy ethanol (cồn) và các chất ma túy. Kết luận: Nguyên nhân chết do chấn thương sọ não. Cơ chế hình thành thương tích: Chấn thương sọ não của Nguyễn Văn S do vật tày đè ép gây nên. Các tổn thương sây sát da, tụ máu, rách da của Nguyễn Văn S do chà sát với vật tày gây nên.

- Kết luận giám định số 9210/KL-KTHS ngày 04/12/2024 của Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an xác định tỷ lệ thương tật của anh Nguyễn Văn Tr như sau: "Sẹo mặt sau khủy tay phải kích thước trung bình 02%; sẹo mặt trước ngoài 1/3 trên cẳng chân phải kích thước lơn 03%; sẹo mặt ngoài cổ - bàn chân phải kích thước lớn 03%. Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn Tr là 08%. Các tổn thương trên do vật tày gây nên".

- Kết luận giám định số 9234/KL-KTHS ngày 27/12/2024 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an xác định cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 22C-043.65 và xe mô tô biển số 63B7-596.61 và tốc độ của xe ô tô biển số 22C-043.65 và xe mô tô biển số 63B7-596.61, tại thời điểm xảy ra va chạm tốc độ của xe nào nhanh hơn như sau: "Không phát hiện thấy dấu vết và chạm giữa xe ô tô biển số 22C-043.65 và xe mô tô biển số 63B7-596.61. Không xác định được tốc độ của xe ô tô biển số 22C-043.65 và xe mô tô biển số 63B7-596.61 theo dấu vết phanh khi xảy ra va chạm".

- Kết quả xác minh về giấy phép lái xe của Nguyễn Văn Tr tại Công văn số 7787/SGTVT-QLPT&NL ngày 29/11/2024 của Sở Giao thông Vận tải Hà Nội trả lời công văn số 3582/YC-ĐTTH ngày 27/11/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đan Phượng như sau: "Không có thông tin lưu trữ theo quy định về lưu trữ quản lý Giấy phép lái xe có các thông tin về Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn Tr như Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đan Phượng như đã cung cấp".

Bản cáo trạng số 36/CT-VKS-ĐP ngày 10/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Văn Tr khai nhận hành vi đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng nêu trên. Bị hại anh Nguyễn Văn S có quan hệ là em ruột của bị cáo. Bị cáo có bố là Nguyễn Xuân D đã chết năm 2006, mẹ bị cáo là Nguyễn Thị Kim C đi lấy chồng, hai anh em bị cáo ở cùng ông bà nội. Do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên năm 2017 bị cáo nghỉ học để lao động kiếm tiền nuôi bản thân và đỡ đần ông bà nội. Đêm ngày 11/10/2024, bị cáo chở anh S đi chơi về do không chú ý quan sát nên xe bị đổ khiến anh S ngã ra đường và tử vong. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo rất ân hận, đã xin lỗi gia đình, dùng tiền lao động tích cóp được để lo mai táng cho anh S. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt có điều kiện lao động, chăm sóc ông bà nội.

Bà Nguyễn Thị Kim C là người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Bà là mẹ đẻ bị cáo Nguyễn Văn Tr. Năm 2005, bà kết hôn với ông Nguyễn Xuân D và sinh được 2 người con là Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Văn S. Năm 2006, ông D chết do lâm bệnh. Năm 2012, bà đi lấy chồng và giao lại 2 con cho bố mẹ ông D nuôi dưỡng. Do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đến năm 2017 thì Tr nghỉ học đến nay. Việc Tr điều khiển xe chở anh S vi phạm giao thông dẫn đến anh S tử vong thì bản thân Tr và gia đình không mong muốn. Sau khi sự việc xảy ra, Tr rất ân hận về hành vi của mình và đã đưa cho bà số tiền 50 triệu đồng để cùng với gia đình lo mai táng cho em trai. Vì Tr là con nên bà không yêu cầu gì về dân sự, đề nghị Tòa án xem xét cho Tr được cải tạo tại địa phương để có điều kiện lao động và chăm sóc ông bà nội, thờ cúng em trai và gia đình.

Ông Nguyễn Văn Nghiệp là ông nội của bị cáo Tr và anh S xác nhận nội dung bị cáo Tr và bà C trình bày là đúng. Sự việc xảy ra đối với gia đình là rất đau sót, tuy nhiên Tr rất ân hận về việc làm của mình, đã cùng gia đình lo hậu sự cho em. Nay ông và vợ đã cao tuổi, công việc chính làm ruộng và thỉnh thoảng đi phụ xây kiếm thêm thu nhập, ông bà chỉ còn Tr là chỗ dựa về tinh thần. Ông không yêu cầu gì về dân sự, chỉ đề nghị Tòa cho Tr được cải tạo tại địa phương, để có điều kiện lao động giúp đỡ ông bà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Tr về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 05 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu về dân sự nên không xem xét giải quyết. Xử lý vật chứng: Trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, biển kiểm soát 63B7-596.61 của anh Nguyễn Văn S cho người đại diện hợp pháp của anh S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm

phương tiện giao thông, sơ đồ hiện trường, bản ảnh giám định, kết luận giám định tử thi, kết luận giám định phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 10/11/2024, Nguyễn Văn Tr (không có giấy phép lái xe hợp lệ, không đội mũ bảo hiểm) điều khiển xe mô tô Honda Vario, biển kiểm soát 63B7-596.61, chở theo em trai là anh Nguyễn Văn S. Khi đi đến đoạn Km 47 + 600, xã Liên Trung, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội thì Tr vượt xe ô tô tải nhãn hiệu Chenglong, biển kiểm soát 22C-043.65 do anh Trương Văn T điều khiển đi cùng chiều với hướng di chuyển của Tr; Tr không có tín hiệu xin vượt và không quan sát để đảm bảo an toàn, khiến tay lái bên phải của xe mô tô va quệt vào thanh bảo vệ thùng dầu xe tải, làm xe đổ và anh Nguyễn Văn S ngã đổ về phía xe tải, bị bánh sau bên trái của xe tải chèn qua đầu dẫn đến tử vong, Tr bị tổn thương 8% cơ thể.

Tại thời điểm phạm tội, bị cáo Tr có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Bị cáo điều khiển xe không có giấy phép, vượt xe mà không báo hiệu và không đảm bảo an toàn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 14 của Luật Giao thông đường bộ, khoản 1, 2 Điều 14 của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ, hậu quả làm chết người. Vì vậy, hành vi của bị cáo Tr đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng phát luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện hỗ trợ, bồi thường mai táng phí bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại và gia đình bị hại đều xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Với hành vi nêu trên của bị cáo, đáng lẽ phải có hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để dăn đe giáo dục. Tuy nhiên, xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh gia đình khó khăn do bố chết sớm, mẹ đi lấy chồng, bị cáo sớm phải nghỉ học để kiếm tiền lo cho bản thân và giúp đỡ gia đình. Bị cáo hiện đang sinh sống cùng ông bà nội đã gần 70 tuổi và là lao động chính, mặt khác bị hại lại chính là em ruột của bị cáo nên căn cứ vào Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú, cũng đủ để giáo dục, răn đe bị cáo, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của Nhà nước với người phạm tội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn Tr là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra sự việc, gia đình anh Trương Văn Tú tự nguyện hỗ trợ gia đình nạn nhân Nguyễn Văn S số tiền 60.000.000 đồng; bị cáo bồi thường, hỗ trợ tiền lo mai táng cho bị hại và gia đình bị hại là 50.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại và gia đình bị hại xác nhận đã nhận số tiền trên, không tranh chấp gì về số tiền hỗ trợ, bồi thường và không yêu cầu gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng của vụ án: Xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, biển kiểm soát 30G-274.55 của anh Vũ Đình Qu và xe ô tô tải nhãn hiệu Chenglong, biển kiểm soát: 22C- 043.65 của anh Phạm Văn B không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại anh Qu và anh B là có căn cứ.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, biển kiểm soát 63B7-596.61, chủ sở hữu xe là Võ Thanh B xác nhận tháng 7/2024 đã bán cho người không rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể. Sau đó, anh Nguyễn Văn S đã mua lại chiếc xe từ khoảng tháng 8/2024, xác định đây là tài sản của anh S nên trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại.

[7] Các vấn đề khác: Anh Trương Văn Tú (là người lái xe ô tô tải nhãn hiệu Chenglong, biển kiểm soát: 22C-043.65 mượn của anh Phạm Văn B) quá trình điều tra xác định: Ngày 08/4/2024 Công an huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với Tú về hành vi vi phạm quy định về nồng độ cồn khi điều khiển xe, tạm giữ phương tiện và giấy phép lái xe của T. Ngày 18/4/2024, Tú bị xử phạt 10.800.000 đồng (T đã hoàn thành nghĩa vụ nộp phạt) và bị tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 11 tháng. Vụ việc xảy ra ngày 10/11/2024 đã xác định T không có lỗi gây ra tai nạn giao thông. Tuy nhiên, T điều khiển xe ô tô khi đang bị tước quyền sử dụng giấy phép lái xe, đây là lỗi vi phạm hành chính nên Công an huyện Đan Phượng xử lý hành chính đối với Tú là có căn cứ.

Đối với anh Nguyễn Văn B, Nguyễn Quang M và Nguyễn Quang H có hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi chưa có giấy phép lái xe, Công an huyện Đan Phượng xử phạt hành chính là có căn cứ.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Chenglong, biển kiểm soát 22C-043.65 là của anh Phạm Văn B quá trình điều tra xác định: Ngày 10/11/2024, khi mượn xe Tú nói với anh B đi chở tre tại xã Liên Tr, huyện Đan Ph. Việc bị Cơ quan chức năng tước quyền sử dụng giấy phép lái xe thì anh B không biết sự việc này. Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng không xem xét, xử lý đối với anh B là phù hợp.

[8] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Tr 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Giao bị cáo Nguyễn Văn Tr cho Ủy ban nhân dân xã Liên Hồng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị Kim C 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, biển kiểm soát 63B7-596.61 đã qua sử dụng (Vật chứng nêu trên được ghi theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố Hà Nội và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng ngày 14/5/2025).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- Cơ quan THAHS CA Hà Nội;
- THADS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo, người đại diện hợp pháp;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Thu